

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Hợp tác Quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ Truyền thông, Vụ Pháp chế, Vụ Thanh toán, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Viện chiến lược Ngân hàng, Cục Công nghệ thông tin, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, các chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

THÔNG ĐỌC

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ; ✓
- Bộ Công Thương (để p/h); ✓
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, HTQT (02). ✓



Lê Minh Hưng



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Hiệp định Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1575 /QĐ-NHNN ngày 04 / 9 /2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

I. MỤC TIÊU

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ mà Thủ tướng Chính phủ giao tại Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) ban hành kèm theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong ngành ngân hàng trên cơ sở huy động sự tham gia của tất cả các đơn vị chức năng có liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng như hệ thống các tổ chức tín dụng;

- Đảm bảo ổn định tiền tệ, tài chính, góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, hệ thống các tổ chức tín dụng hội nhập hiệu quả và sâu rộng, từng bước vươn ra khu vực và thế giới. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo các hệ thống thanh toán, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán ổn định, an toàn và hiệu quả. Xây dựng, quản lý và giám sát các hệ thống thanh toán, đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế;

- Phát triển hệ thống các TCTD theo hướng: đóng vai trò chủ lực cho nền kinh tế, hoạt động minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, an toàn, hiệu quả bền vững, dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị ngân hàng tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực hoạt động theo thông lệ/chuẩn mực quốc tế; năng động sáng tạo để thích ứng với quá trình tự do hóa và toàn cầu hóa; đáp ứng nhu cầu dịch vụ về dịch vụ tài chính, đảm bảo mọi người dân và doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận đầy đủ, thuận tiện các dịch vụ tài chính, ngân hàng có chất lượng, đóng góp cho phát triển bền vững...;

- Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức và công chúng nắm được nội dung cam kết của Hiệp định EVFTA và cách thức thực thi cam kết Hiệp định trong lĩnh vực dịch vụ ngân hàng tài chính một cách đúng đắn thông qua kế hoạch thực hiện rõ ràng, hiệu quả, nhất quán và có tính kết nối với các cơ quan, tổ chức liên quan, đặc biệt là báo chí và truyền thông;

- Vận dụng và phát huy có hiệu quả các ưu đãi của Hiệp định, từ đó tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế đến mức tối thiểu các thách thức của Hiệp định EVFTA trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, góp phần tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tạo công ăn việc làm và xóa đói giảm nghèo.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Hiệp định EVFTA

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm chỉ đạo và chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Chính phủ về việc triển khai các cam kết của Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực ngân hàng – tài chính trong hệ thống ngân hàng và tới công chúng.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực ngân hàng – tài chính nhằm nâng cao nhận thức của các ngân hàng về yêu cầu hỗ trợ nguồn vốn cho các doanh nghiệp trong nước nhằm phát triển kinh doanh bắt kịp các cơ hội từ Hiệp định EVFTA.

2. Công tác xây dựng, rà soát pháp luật, thể chế

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng khi tham gia Hiệp định EVFTA, thông qua việc xây dựng và ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về tiền tệ, ngân hàng.

- Tiếp tục rà soát pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định của pháp luật hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật để đảm bảo tuân thủ các cam kết của Việt Nam và triển khai các nội dung liên quan trong Hiệp định để không bị trùng lặp.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống tổ chức tín dụng theo chuẩn mực quốc tế

- Hiện đại hóa toàn diện, đồng bộ về công nghệ ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước và các TCTD trên các mặt nghiệp vụ, quản lý và kỹ thuật; tiếp cận nhanh, vận hành có hiệu quả và làm chủ các ứng dụng công nghệ ngân hàng tiên tiến.

- Tiếp nhận và thực hiện các chương trình dự án từ các nhà tài trợ song/đa phương nhằm hỗ trợ cải cách thể chế nâng cao khả năng cạnh tranh trong khu vực và toàn cầu.

- Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng theo hướng: (i) đa dạng hóa các kênh cung ứng dịch vụ ngân hàng thông qua việc khuyến khích hợp tác giữa ngân hàng và các tổ chức công nghệ tài chính (Fintech), các tổ chức phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, hệ thống quỹ tín dụng nhân dân; (ii) cải thiện mức độ sẵn có về dịch vụ tài chính và mức độ đầy đủ về dịch vụ tài chính ngân hàng, mức độ tiếp cận vốn vay cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất; (iii) chú trọng phát triển các sản phẩm,

dịch vụ ngân hàng mới dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, có khả năng đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng.

- Nâng cấp, mở rộng hệ thống thanh toán quốc gia đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả của hệ thống thanh toán quốc gia cũng như các hệ thống, phương tiện, dịch vụ thanh toán trong nền kinh tế, bao gồm hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thanh toán bù trừ và hệ thống thanh toán nội bộ của các ngân hàng thương mại.

- Đổi mới hệ thống quản trị của TCTD phù hợp với thông lệ/chuẩn mực quốc tế; trong đó chú trọng tăng cường hiện đại hóa hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động an toàn, lành mạnh tại các TCTD, triển khai áp dụng các chuẩn mực an toàn của Ủy ban Basel vào hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng, đặc biệt nâng cao tính hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế.

4. Kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững; hiện đại hóa hệ thống thanh toán; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng

- Điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp đồng bộ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

- Tăng cường năng lực thể chế, hiệu lực, hiệu quả thanh tra, giám sát ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước; mở rộng phạm vi thanh tra, giám sát đến các tập đoàn tài chính dưới hình thức công ty mẹ - con, trong đó công ty mẹ là tổ chức tín dụng; đến cuTăng cường năng lực thể chế, hiệu lực, hiệu quả thanh tra, giám sát ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước; mở rộng phạm vi.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng

- Tăng cường sự kết nối giữa các ngân hàng và doanh nghiệp nhằm gia tăng các cơ hội hợp tác và khai thác các mặt tích cực/lợi ích từ Hiệp định EVFTA nói riêng cũng như các Hiệp định thương mại tự do nói chung.

6. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá

- Chủ động đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá về tác động của việc thực hiện các cam kết quốc tế trong đó bao gồm Hiệp định EVFTA đối với sự phát triển của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

- Tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế; phối hợp với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu quốc tế để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác phân tích, dự báo, đánh giá, điều hành chính sách tiền tệ, ngân hàng.

- Nâng cao tính khoa học và độ tin cậy trong việc nghiên cứu, phân tích, nhận định về tình hình kinh tế thế giới và trong nước; dự báo được những biến động và tác động của kinh tế thế giới đối với Việt Nam để làm căn cứ cho việc điều hành và hoạch định chính sách tiền tệ, ngân hàng.

7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh bồi dưỡng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của ngành ngân hàng cho hội nhập kinh tế quốc tế; xây dựng và triển khai các Chương trình đào tạo dành riêng cho các nhóm cán bộ nòng cốt trong từng lĩnh vực chuyên môn chính của NHNN nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực hoạt động then chốt của NHTW.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, đào tạo, mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, các cơ sở đào tạo có uy tín ở nước ngoài trong lĩnh vực đào tạo nhân lực cho ngành; Tăng cường hiệu quả quản lý các chương trình liên kết đào tạo với đối tác nước ngoài; Triển khai hiệu quả các chương trình học bổng của các nước, các tổ chức quốc tế dành cho cán bộ ngân hàng Việt Nam.

- Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngân hàng cho CB, CC, VC NHNN, chú trọng các nghiệp vụ chuyên ngành có tính chất liên quốc gia, quốc tế. Tận dụng hỗ trợ kỹ thuật để tập trung đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nòng cốt, chuyên gia của ngành ngân hàng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này và chức năng nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chủ động kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và triển khai các hoạt động cụ thể của đơn vị mình, bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung trong Kế hoạch thực hiện.

2. Vụ Hợp tác Quốc tế là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp và báo cáo việc triển khai nhiệm vụ đã phân công cho các đơn vị chủ trì theo danh mục trong phần Phụ lục; khi có yêu cầu, thực hiện công tác báo cáo Lãnh đạo NHNN để báo cáo Chính phủ về tình hình triển khai Kế hoạch thực hiện./*



NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU (EVFTA) CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1575/.../QĐ-NHNN ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU				
1.1. Tổ chức hội thảo phổ biến về Hiệp định EVFTA và hội nhập quốc tế liên quan tới lĩnh vực ngân hàng	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan của NHNN	Các hội nghị, hội thảo,	Năm 2020-2021
1.2. Đăng tải, cập nhật các thông tin về tất cả các FTA mà Việt Nam tham gia (trong đó có Hiệp định EVFTA) liên quan đến lĩnh vực ngân hàng trên trang thông tin điện tử của NHNN.	Vụ Truyền thông	Vụ HTQT, Các đơn vị liên quan của NHNN	Các bài viết trên trang thông tin điện tử	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.3. Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định EVFTA và việc tham gia của Việt Nam liên quan đến lĩnh vực ngân hàng	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Các bài báo, ấn phẩm, chương trình thông tin tuyên truyền	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2. Công tác xây dựng, rà soát pháp luật, thể chế				
2.1. Thường xuyên rà soát điều ước quốc tế và quy định trong nước để thực hiện điều ước	Vụ Pháp chế và Vụ HTQT	Các Đơn vị liên quan của NHNN	Báo cáo rà soát	Trong quá trình thực

2

quốc tế		Vụ Pháp chế và Vụ HTQT	Các Đơn vị liên quan của NHNN	Văn bản quy phạm pháp luật	thi Hiệp định
2.2 Nghiên cứu đề đề xuất Thống đốc ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các cam kết quốc tế về hoạt động ngân hàng					Trong quá trình thực thi Hiệp định
3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống tổ chức tín dụng theo chuẩn mực quốc tế					
3.1 Nâng cấp, mở rộng hệ thống thanh toán quốc gia đáp ứng nhu cầu nền kinh tế và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế: Xây dựng mô hình hệ thống quản lý tập trung; mở rộng, bổ sung thêm chức năng, dịch vụ của hệ thống; triển khai dịch vụ quyết toán cho các hệ thống thanh toán khác trong nền kinh tế...	Cục Công nghệ thông tin, Vụ Thanh toán	Các Đơn vị liên quan của NHNN			Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.2 Tăng cường công tác giám sát nhằm bảo đảm sự ổn định, an toàn và hiệu quả của hệ thống thanh toán quốc gia cũng như các hệ thống, phương tiện và dịch vụ thanh toán trong nền kinh tế	Vụ Thanh toán	Các Đơn vị liên quan của NHNN			Trong quá trình thực thi Hiệp định
4. Kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng					
4.1. Điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp đồng bộ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, duy trì ổn	Vụ Chính sách tiền tệ	Các Đơn vị liên quan của NHNN			Trong quá trình thực thi Hiệp định

định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Các Đơn vị liên quan của NHNN		Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2 Tăng cường năng lực thể chế, hiệu lực, hiệu quả thanh tra, giám sát ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước; mở rộng phạm vi thanh tra, giám sát đến các tập đoàn tài chính dưới hình thức công ty mẹ - con, trong đó công ty mẹ là tổ chức tín dụng; đến cuối năm 2025, thanh tra, giám sát ngân hàng tuân thủ phần lớn các nguyên tắc giám sát ngân hàng hiệu quả theo Basel				
5. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng				
5.1. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ tổ chức tín dụng mở rộng tín dụng tập trung vào các ngành/ngành kinh tế có lợi thế cạnh tranh nhằm hỗ trợ và khai thác triệt để thế mạnh và cơ hội mang lại từ Hiệp định EVFTA	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Các đơn vị liên quan của NHNN		Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2. Thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Các đơn vị liên quan của NHNN, các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		Trong quá trình thực thi Hiệp định
6. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá				
6.1. Thực hiện nghiên cứu, dự báo, đánh giá về tác động của việc thực hiện các cam kết	Viện Chiến lược Ngân hàng	Vụ HTQT và các đơn vị liên quan của		Trong quá trình thực

EVFTA đối với sự phát triển của hệ thống ngân hàng Việt Nam và đề xuất, kiến nghị chính sách phù hợp.		NHNN		thi Hiệp định
7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực				
7.1. Tập huấn cho các cán bộ thuộc Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh Ngân hàng Nhà nước các tỉnh, ngân hàng thương mại về các cam kết cụ thể có liên quan đến lĩnh vực ngân hàng trong Hiệp định EVFTA	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ HTQT và các đơn vị liên quan của NHNN	Các khóa tập huấn, đào tạo	Năm 2020-2021
7.2. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngân hàng cho CB, CC, VC NHNN, chủ trọng các nghiệp vụ chuyên ngành có tính chất liên quốc gia, quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Đơn vị liên quan của NHNN	Hoàn thành các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đề ra trong Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC NHNN hàng năm	Thường xuyên
6.3. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế phù hợp với các nhóm đối tượng CB, CC, VC NHNN làm công việc liên quan đến hội nhập quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Đơn vị liên quan của NHNN	Hoàn thành các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế đề ra trong Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC NHNN hàng năm	Thường xuyên

Ch